

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2021/HS-ST

Ngày: 14-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Ngọc Minh** – Giám đốc Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề huyện N

Bà **Lê Thị Hương** – Cán bộ hưu trí huyện N

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Nhân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 và Thông báo số 03/TB-TA, ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc ngày mở phiên tòa xét xử đối với các bị cáo:

Lê Hoàng V (Q) – Sinh ngày: 22-8-2003, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Q, sinh năm 1971 (Đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1978.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Về nhân thân: Ngày 23-12-2019 bị Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 1.250.000đ về hành vi tàng trữ dao bấm, đã chấp hành xong.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 29-5-2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn U (C) – Sinh năm 1990, tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn B, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1955.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Về nhân thân:

- Ngày 24-4-2015 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đã chấp hành xong;

- Ngày 23-6-2016 bị Công an huyện T xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 13-7-2016 bị Công an huyện N xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện nay đã chấp hành xong;

- Ngày 17-12-2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P1 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 138/QĐ-UBND, thời hạn áp dụng 03 tháng, hiện đã chấp hành xong;

- Ngày 29-5-2019 bị Tòa án nhân dân huyện N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 04/2019, thời hạn áp dụng 18 tháng, hiện đã chấp hành xong;

- Ngày 11-3-2021 bị Công an huyện T khởi tố điều tra về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 07-6-2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng V: Ông Lâm Thế N, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn B – Sinh năm 1952; trú tại: Thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt);

+ Bà Nguyễn Thị Thu Đ – Sinh năm 1984; trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt);

+ Bà Lê Thị C – Sinh năm 1978; trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt);

+ Em Dương Ngọc Như Y – Sinh năm 2006; trú tại: Thôn P2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Dương Ngọc Như Y: Bà Nguyễn Thị Thu Đ – Sinh năm 1984 – Là mẹ ruột của Ý; trú tại: Thôn P2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Ông Tống Anh T – Sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã P2, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Hoàng Quốc V – Sinh năm 1992; trú tại: Thôn P1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt);

+ Em Nguyễn Đức Thái – Sinh năm 2003; trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt);

+ Ông Dương Hoàng Trinh – Sinh năm 1980; trú tại: Thôn P1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 29-5-2021, Nguyễn U (Sinh năm 1990, trú tại: Thôn T, xã P1, huyện N) điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, không gắn biển số, có số khung VHMPCG 00328000986, số máy CT100E-1841615 chở Dương Ngọc Như Y (Sinh ngày 18-01-2006, trú tại: Thôn P2, xã P, huyện N) đến nhà Lê Hoàng V (Sinh ngày 22-8-2003, trú tại: Thôn P, xã P, huyện N) mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 150.000đ. Sau khi mua xong thì U và Y ở lại nhà V chơi, lúc này có Tổng Anh T (Sinh năm 1999, trú tại: Thôn P, xã P2, huyện N) đến nhà V xin ma túy sử dụng, V đồng ý và đi ra sau nhà lấy ma túy và dụng cụ cho T chích ma túy vào người mình nhưng T không tự mình chích được nên nhờ V chích ma túy giùm cho T. Sau khi sử dụng ma túy xong, T đi ra quán tạp hóa gần nhà V mua thuốc lá, do phê ma túy nên T đã ngủ tại quán tạp hóa. Ngay lúc này Công an huyện N phối hợp với Công an xã P bắt quả tang, đồng thời khám xét chỗ ở của V thu giữ, gồm: Chất rắn màu trắng gồm 03 mảnh to và nhiều mảnh vụn để trên điện thoại Samsung galaxy J4; 01 gói giấy bạc để bên trong gói thuốc lá Sài Gòn bạc, trong gói giấy bạc có 01 gói nylon hàn kín có chứa chất rắn màu trắng; 01 gói giấy lịch để dưới điện thoại Samsung galaxy J4 màu đen, bên trong gói giấy lịch có chất rắn màu trắng; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu “SAIGON SILVER”; 03 ống kim tiêm thân màu trắng, nắp đầu màu đỏ; 03 bơm kim tiêm; 6.000đ; 01 lưỡi dao lam loại Treet Dura SHARP; 01 điện thoại Samsung galaxy J4, số Imei 1: 358131096199436, số Imei 2: 358132096199434, gắn sim: 0522486806; 01 điện thoại di động hiệu Itel S33, màu đen, có số Imei 1: 358064097404960; Imei 2: 358064097404978; 01 xe mô tô hiệu Dream, không gắn biển số, có số khung VHMPCG 00328000986, số máy CT100E-1841615 và số tiền 3.633.000đ. Sau đó Công an đưa U, Y, V, T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra U, Y, V, T đã thừa nhận hành vi của mình.

Quá trình điều tra chứng minh được Lê Hoàng V mua ma túy loại Heroine của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) khoảng 30 tuổi ở P, huyện T, tỉnh Bình Thuận với số tiền 2.000.000đ về sử dụng và phân ra bán lẻ cho các đối tượng tại nhà mình ở thôn P, xã P, huyện N, cụ thể như sau:

- Lê Hoàng V bán cho Nguyễn U (Sinh năm 1990, trú tại: Thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) 05 lần được số tiền 800.000đ, cụ thể:

- + Lần thứ nhất: Ngày 18-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ;

- + Lần thứ hai: Ngày 22-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 200.000đ;

- + Lần thứ ba: Ngày 25-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 100.000đ;

- + Lần thứ tư: Ngày 27-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 200.000đ;

- + Lần thứ năm: Ngày 29-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine (Đề trong gói thuốc lá SAIGON bạc, bị thu giữ có khối lượng 0,1465g) với giá

150.000đ, U chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang đưa về trụ sở làm việc.

- Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Đức T (Sinh năm 2003, trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) 02 lần được số tiền 300.000đ, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Ngày 27-5-2021, V bán cho T 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ;

+ Lần thứ hai: Ngày 28-5-2021, V bán cho T 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ.

- Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Hoàng Quốc V (Sinh năm 1992, trú tại: Thôn P1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) 02 lần được số tiền 300.000đ, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Ngày 25-5-2021, Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Hoàng Quốc V 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ;

+ Lần thứ hai: Ngày 26-5-2021, Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Hoàng Quốc V 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 107/KLGĐ-PC09 ngày 06-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng cục bên trong túi niêm phong có mã số NS 4A-089943 (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,0322g.

- Chất rắn màu trắng dạng cục bên trong túi niêm phong có mã số NS 4A-089935 (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,1465g.

- Chất rắn màu trắng dạng cục bên trong túi niêm phong có mã số NS 4A-089926 (Ký hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M3 là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,1445g.

Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm: Khối lượng các mẫu sau giám định là M1: 0,0246g, M2: 0, 1022g, M3: 0,1216g cùng với bao gói gửi đến giám định.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lê Hoàng V và Nguyễn U không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có chung tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, tự thú. Riêng bị cáo Lê Hoàng V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải; phạm tội đang ở độ tuổi vị thành niên.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Hoàng V (Q) và Nguyễn U (C) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS-HS ngày 23-8-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Lê Hoàng V (Q) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố Nguyễn U (C) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V (Q) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Nguyễn U (C) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s, r (Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú và thời điểm V phạm tội là người chưa thành niên quy định tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật hình sự) khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hoàng V (Q) từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29-5-2021;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s, r (Thành khẩn khai báo và tự thú) khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn U (C) từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp 09 (chín) tháng tù của Bản án số 28/2021/HSST, ngày 27-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam. Buộc bị cáo Nguyễn U (C) phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07-6-2021;

Áp dụng: Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau:

+ Khối lượng các mẫu sau giám định là M1: 0,0246g, M2: 0, 1022g, M3: 0,1216g cùng với bao gói gửi đến giám định; 03 ống kim tiêm thân màu trắng, nắp đậy màu đỏ; 03 bơm kim tiêm; 01 dao lam loại Treet Dura SHARP. Đây là số ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ dùng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, màu đen, số Imei 1: 358131096199436, số Imei 2: 358132096199434, gắn sim: 0522486806. Đây là điện thoại Lê Hoàng V sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy, nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL S33, màu đen, có số Imei 1: 358064097404960; Imei 2: 358064097404978, gắn sim 0917524298. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của ông Nguyễn B (Sinh năm 1952, trú tại: Thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận), ông B không biết U sử dụng điện thoại trên để liên lạc mua trái phép chất ma túy sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị trả lại cho ông B.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện N.

- Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, không gắn biển số, có số khung VHMPCG 00328000986, số máy CT100E-1841615. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thu Đ (Sinh năm 1984, trú tại: Thôn P2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) nhưng bà Đ không biết Dương Ngọc Như Y (Là con gái bà Đ) dùng xe mô tô trên đi cùng với Nguyễn U đi mua ma túy về sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bà Đào.

- Số tiền Việt Nam đồng tạm giữ và xử lý như sau:

+ Tạm giữ của Lê Hoàng V số tiền 3.226.000đ (Trong đó xác định được: 720.000đ là tiền do V bán ma túy mà có; 6.000đ là tiền của V dùng làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 2.500.000đ là tiền của bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1978, trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là mẹ ruột của V), nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 726.000đ, đề nghị trả cho bà Chung số tiền 2.500.000đ. Quá trình điều tra chứng minh được V bán ma túy 09 lần hưởng lợi số tiền 1.400.000đ, sau khi tiêu xài còn lại 720.000đ, nên buộc bị cáo phải giao nộp số tiền còn lại 680.000đ để sung quỹ Nhà nước.

+ Tạm giữ của Nguyễn U số tiền 77.000đ; Dương Ngọc Như Y số tiền 330.000đ. Đây là số tiền của U và Y không dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy và liên quan đến các hành vi phạm tội khác, nên đề nghị trả lại cho U và Y.

Hiện các số tiền trên được nộp vào tài khoản Công an huyện N mở tại Kho bạc Nhà nước huyện N.

- Đối với hành vi của Lê Hoàng V cung cấp ma túy, dụng cụ cho Tống Anh T sử dụng ma túy rồi trực tiếp đưa chất ma túy vào cơ thể giúp T, nhưng bản thân trước đó V và T là người nghiện ma túy đã sử dụng ma túy nhiều lần, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự V về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với Dương Ngọc Như Y, Nguyễn Đức T, Tống Anh T, Nguyễn Hoàng Quốc V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách xử lý hành chính.

- Đối với bà Lê Thị C không biết V sử dụng địa điểm nhà mình làm nơi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự đối với bà C.

- Riêng người phụ nữ khoảng 30 tuổi (Không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Lê Hoàng V tại P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ban hành công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận để điều tra theo thẩm quyền.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Hoàng V được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, không tranh luận về tội danh, xử lý vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng V tranh luận đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo;

Các bị cáo không trình bày tranh luận và không bổ sung thêm,

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lê Hoàng V khi thực hiện hành vi phạm tội mới 17 tuổi 9 tháng 07 ngày, tính đến ngày đưa vụ án ra xét xử bị cáo đã đủ 18 tuổi, nên khi xét xử đối với bị cáo không áp dụng quy định tại chương XXVIII của Bộ luật Tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi.

[3]. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[4]. Xác định tội danh, khung hình phạt đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các chứng cứ khách quan được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29-5-2021 và 07-6-2021, Kết luận giám định số: 107/KLGD-PC09 ngày 06-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, lời khai của nhân chứng trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở để xác định được:

Khoảng 11 giờ, ngày 29-5-2021, Nguyễn U điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, không gắn biển số, có số khung VHMPG 00328000986, số máy CT100E-1841615 chở Dương Ngọc Như Y đến nhà Lê Hoàng V mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 150.000đ. Sau khi mua xong thì U và Y ở lại nhà V chơi, lúc này có Tống Anh T đến nhà V xin ma túy sử dụng, V đồng ý và đi ra sau nhà lấy ma túy và dụng cụ cho T chích ma túy vào người mình nhưng T không tự mình chích được nên nhờ V chích ma túy giùm cho T. Sau khi sử dụng ma túy xong, T đi ra quán tạp hóa gần nhà V mua thuốc lá, do phê ma túy nên T

đã ngủ tại quán tạp hóa. Ngay lúc này Công an huyện N phối hợp với Công an xã P bắt quả tang, đồng thời khám xét chỗ ở của V thu giữ, gồm: Chất rắn màu trắng gồm 03 mảnh to và nhiều mảnh vụn để trên điện thoại Samsung galaxy J4; 01 gói giấy bạc để bên trong gói thuốc lá Sài gòn bạc, trong gói giấy bạc có 01 gói nylon hàn kín có chứa chất rắn màu trắng; 01 gói giấy lịch để dưới điện thoại Samsung galaxy J4 màu đen, bên trong gói giấy lịch có chất rắn màu trắng; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu “SAIGON SILVER”; 03 ống kim tiêm thân màu trắng, nắp đầu màu đỏ; 03 bơm kim tiêm; 6.000đ; 01 lưỡi dao lam loại Treet Dura SHARP; 01 điện thoại Samsung galaxy J4, số Imei 1: 358131096199436, số Imei 2: 358132096199434, gấn sim: 0522486806; 01 điện thoại di động hiệu ITEL S33, màu đen, có số Imei 1: 358064097404960; Imei 2: 358064097404978; 01 xe mô tô hiệu Dream, không gấn biển số, có số khung VHMPCG 00328000986, số máy CT100E-1841615 và số tiền 3.633.000đ. Sau đó Công an đưa U, Y, V, T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra U, Y, V, T đã thừa nhận hành vi của mình.

Quá trình điều tra chứng minh được Lê Hoàng V mua ma túy loại Heroine của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) khoảng 30 tuổi ở P, huyện T, tỉnh Bình Thuận với số tiền 2.000.000đ về sử dụng và phân ra bán lẻ cho các đối tượng tại nhà mình ở thôn P, xã P, huyện N, cụ thể như sau:

- Lê Hoàng V bán cho Nguyễn U 05 lần được số tiền 800.000đ, cụ thể:
 - + Lần thứ nhất: Ngày 18-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ;
 - + Lần thứ hai: Ngày 22-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 200.000đ;
 - + Lần thứ ba: Ngày 25-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 100.000đ;
 - + Lần thứ tư: Ngày 27-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 200.000đ;
 - + Lần thứ năm: Ngày 29-5-2021, V bán cho U 01 gói ma túy loại Heroine (Để trong gói thuốc lá SAIGON bạc, bị thu giữ có khối lượng 0,1465g) với giá 150.000đ, U chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang đưa về trụ sở làm việc.
- Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Đức T 02 lần được số tiền 300.000đ, cụ thể:
 - + Lần thứ nhất: Ngày 27-5-2021, V bán cho T 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ;
 - + Lần thứ hai: Ngày 28-5-2021, V bán cho T 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ.
- Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Hoàng Quốc V 02 lần được số tiền 300.000đ, cụ thể:
 - + Lần thứ nhất: Ngày 25-5-2021, Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Hoàng Quốc V 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ;
 - + Lần thứ hai: Ngày 26-5-2021, Lê Hoàng V bán cho Nguyễn Hoàng Quốc V 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 150.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 107/KLGD-PC09 ngày 06-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng cục bên trong túi niêm phong có mã số NS 4A-089943 (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,0322g.

- Chất rắn màu trắng dạng cục bên trong túi niêm phong có mã số NS 4A-089935 (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,1465g.

- Chất rắn màu trắng dạng cục bên trong túi niêm phong có mã số NS 4A-089926 (Ký hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M3 là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng là: 0,1445g.

Hành vi của các bị cáo Lê Hoàng V (Q) đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình Sự và Nguyễn U (C) đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là đúng pháp luật.

[5]. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đối với Lê Hoàng V thuộc trường hợp rất Nghiêm trọng, đối với Nguyễn U thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên cần phát xử lý nghiêm mới có dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo có chung tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, tự thú. Riêng bị cáo Lê Hoàng V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Lê Hoàng V đó là phạm tội đang ở độ tuổi vị thành niên.

[8]. Quyết định mức hình phạt đối với bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo Lê Hoàng V thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo mới chỉ 17 tuổi 09 tháng 07 ngày nhưng không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 2 Điều 91 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định mức hình phạt được áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt cho phù hợp. Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1, 2 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tội phạm mà bị cáo Nguyễn U thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người đã

thành niên biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, nhưng vẫn cố tình phạm tội.

Xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng dè dặt, giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và các quy tắc của cuộc sống đồng thời có tác dụng phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[9]. Xử lý vật chứng:

+ Khối lượng các mẫu sau giám định là M1: 0,0246g, M2: 0, 1022g, M3: 0,1216g cùng với bao gói gửi đến giám định; 03 ống kim tiêm thân màu trắng, nắp đậy màu đỏ; 03 bơm kim tiêm; 01 dao lam loại Treet Dura SHARP. Đây là số ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ dùng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động Samsung galaxy J4, màu đen, số Imei 1: 358131096199436, số Imei 2: 358132096199434, gắn sim: 0522486806. Đây là điện thoại Lê Hoàng V sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL S33, màu đen, có số Imei 1: 358064097404960; Imei 2: 358064097404978, gắn sim 0917524298. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của ông Nguyễn Bé, ông Bé không biết U sử dụng điện thoại trên để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy sử dụng, nên trả lại cho ông Bé.

Vật chứng trên được bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-8-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

- Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, không gắn biển số, có số khung VHMPCG 00328000986, số máy CT100E-1841615. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thu Đào, nhưng bà Đào không biết Dương Ngọc Như Ý (Là con gái bà Đào) dùng xe mô tô trên đi cùng với Nguyễn U đi mua ma túy về sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bà Đào và bà Đào đã nhận, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Số tiền Việt Nam đồng tạm giữ và xử lý như sau:

+ Tạm giữ của Lê Hoàng V số tiền 3.226.000đ (Trong đó xác định được: 720.000đ là tiền do V bán ma túy mà có; 6.000đ là tiền của V dùng làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 2.500.000đ là tiền của bà Lê Thị C, sinh năm 1978, trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là mẹ ruột của V), nên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 726.000đ, trả cho bà Chung số tiền 2.500.000đ.

+ Quá trình điều tra chứng minh được V bán ma túy 09 lần hưởng lợi số tiền 1.400.000đ, sau khi tiêu xài còn lại 720.000đ, nên buộc bị cáo phải giao nộp số tiền còn lại 680.000đ để sung quỹ Nhà nước.

+ Tạm giữ của Nguyễn U số tiền 77.000đ; Dương Ngọc Như Ý số tiền 330.000đ. Đây là số tiền của U và Ý không dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy và không liên quan đến các hành vi phạm tội khác, nên trả lại cho U và Ý.

Hiện số tiền trên Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện N, theo Ủy nhiệm ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 25-8-2021.

[10]. Đối với hành vi của Lê Hoàng V cung cấp ma túy, dụng cụ cho Tống Anh T sử dụng ma túy rồi trực tiếp đưa chất ma túy vào cơ thể giúp T, nhưng bản thân trước đó V và T là người nghiện ma túy đã sử dụng ma túy nhiều lần, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự V về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Dương Ngọc Như Y, Nguyễn Đức T, Tống Anh T, Nguyễn Hoàng Quốc V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách xử lý hành chính là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với bà Lê Thị C không biết V sử dụng địa điểm nhà mình làm nơi mau bán, sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý hình sự đối với bà Chung là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Riêng người phụ nữ khoảng 30 tuổi (Không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Lê Hoàng V tại P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ban hành công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận để điều tra theo thẩm quyền là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[11]. Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Hoàng V được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 54; khoản 1 Điều 91; Điều 101; điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng V (Q) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng V (Q) 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 29-5-2021).

2. Áp dụng: Điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn U (C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị Nguyễn U (C) 15 (Mười lăm) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HSST, ngày 27-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện T về tội trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo Nguyễn U (C) phải chấp hành hình phạt chung của hai bản

án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/6/2021.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì giấy, bên trong có các mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là: M1: 0,0246g, M2: 0,1022g, M3: 0,1216g cùng bao gói gửi đến giám định, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Nghi A, Lê Đình V, Nguyễn Văn c và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu “SAIGON SILVER” được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-089964, bên ngoài có chữ ký của Lê Hoàng V, Dương Ngọc Như Y, Nguyễn U, Nguyễn Văn K, Huỳnh Tấn P.

- Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) ống kim tiêm bằng nhựa có nắp đậy màu đỏ và 01 (một) dao lam trên mặt dao có chữ “Treet DURA SHARP”. Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4A-089942, bên ngoài có chữ ký của Lê Hoàng V, Dương Ngọc Như Y, Nguyễn U, Huỳnh Tấn P.

- Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) bơm kim tiêm bằng nhựa được niêm phong trong phong bì giấy dán kín miệng, bên ngoài có chữ ký của Lê Hoàng V, Nguyễn U, Dương Ngọc Như Y, Huỳnh Tấn P.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung galaxy J4, màu đen, số Imei 1: 358131096199436, số Imei 2: 358132096199434, gắn sim: 0522486806.

- Trả lại cho ông Nguyễn B, sinh năm 1952, nơi cư trú: Thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL S33, màu đen, có số Imei 1: 358064097404960; Imei 2: 358064097404978, gắn sim 0917524298.

Vật chứng được bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-8-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền số tiền 726.000đ (Trong đó xác định được: 720.000đ là tiền do V bán ma túy mà có; 6.000đ là tiền của V dùng làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.500.000đ, số tiền này Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện N, theo Ủy nhiệm ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 25-8-2021, để trả lại cho bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1978, trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 77.000đ, số tiền này Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện N, theo Ủy nhiệm ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 25-8-2021, để trả lại bị cáo Nguyễn U.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 330.000đ, số tiền này Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, mở tại Kho bạc Nhà

nước huyện N, theo Ủy nhiệm ký hiệu C4-02a/KB của Kho bạc Nhà nước (huyện N) lập ngày 25-8-2021, để trả lại cho Dương Ngọc Như Y, sinh năm 2006, trú tại: Thôn P2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Buộc bị cáo Lê Hoàng V phải nộp số tiền 680.000đ để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn U (C) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Hoàng V (Q) được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14-10-2021). Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA